

ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆC ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN NGƯỜI HỌC Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC

PHẠM THÚY HƯƠNG TRIỀU*

TÓM TẮT

Bài báo này được rút ra từ chuỗi khảo sát nhằm phục vụ cho hoạt động đánh giá kiểm định chất lượng tại một trường đại học. Các con số thu thập được có một ý nghĩa nhất định cho việc xây dựng chuẩn đầu ra cũng như tái cấu trúc chương trình học của đơn vị. Đồng thời, với tính khách quan của nó (được soạn theo bộ Tiêu chí đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo) có thể xem như một minh họa áp dụng cho việc xây dựng bộ công cụ đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đại học.

Từ khóa: đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn, người học, đánh giá.

ABSTRACT

Quality assurance through assessment of students' standards in university

This article is extracted from series of assessment survey on the quality of education activities in a university. It reveals the meaningful numbers for quantitative assessment, supporting researches on designing and developing outcomes then curricula of the university; and, by the way of its objective characteristic, as supposed by the writer, it could be used for illustration on building a tool kit for evaluation on higher education assessment and accreditation.

Keywords: quality assurance, standard, student, evaluation.

1. Dẫn nhập

Kiểm định chất lượng (KDCL) cần đến khái niệm tiêu chuẩn, để có thể định mức sản phẩm hoặc quy trình sản xuất, làm cơ sở so sánh, đánh giá giữa hai tổ chức khác nhau sử dụng cùng một tiêu chí đánh giá. Đối với giáo dục đại học, việc kiểm định chất lượng mang lại cho cộng đồng, đặc biệt là giới sinh viên sự đảm bảo chắc chắn về một trường đại học đã được chứng minh rằng nó đáp ứng đầy đủ các yêu cầu và tiêu chí về chất lượng giáo dục. Từ đó, có cơ sở để tin rằng trường này sẽ tiếp tục đạt các yêu cầu và tiêu chí đã đề ra. Quá trình kiểm định cũng

giúp cho các trường có cơ hội tự phân tích đánh giá để có những cải tiến về chất lượng. Một trường đại học chỉ được công nhận sau khi được Hội đồng kiểm tra đánh giá đạt yêu cầu.

Việc đánh giá sinh viên là một trong những yếu tố quan trọng nhất của giáo dục đại học. Kết quả đánh giá có ảnh hưởng sâu sắc đến nghề nghiệp tương lai của sinh viên. Vì thế, việc đánh giá phải được thực hiện một cách chuyên nghiệp dựa trên cơ sở nắm vững kiến thức về các quá trình thi cử và kiểm tra. Kết quả đánh giá còn là thông tin để nhà trường biết được hiệu quả của việc giảng dạy cũng như sự hỗ trợ cho người học. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi chỉ chọn kết quả thu được từ việc khảo sát tiêu chuẩn

* ThS, Trường Đại học Ngoại ngữ – Tin học TP HCM

“Người học”, một trong 10 tiêu chuẩn của việc đảm bảo chất lượng ở trường đại học.

Quy trình thực hiện việc đánh giá tiêu chuẩn “Người học” cần phải được xem xét ít nhất là với 8 tiêu chí như sau:

i) Được thiết kế để đánh giá việc đạt được những kết quả học tập dự kiến cũng như những mục tiêu khác của chương trình;

ii) Phù hợp với mục đích đánh giá, có thể là đánh giá chẩn đoán, đánh giá quá trình, hay đánh giá tổng kết; có văn bản về các tiêu chí chấm điểm;

iii) Được thực hiện bởi những người có hiểu biết về vai trò của việc đánh giá trong lộ trình học tập của sinh viên, để đạt được những kiến thức và kỹ năng cần thiết tương xứng với bằng cấp sẽ được nhận; nếu có thể, việc đánh giá cần được thực hiện dựa trên sự phán đoán của hai giám khảo trở lên;

iv) Xem xét mọi quy định liên quan đến thi cử để lường trước những trường hợp tiêu cực có thể xảy ra;

v) Có các quy định rõ ràng về việc vắng thi, đau ốm và những hoàn cảnh cần xem xét khác;

vi) Bảo đảm rằng việc đánh giá được bảo mật theo đúng quy trình và đã được lãnh đạo nhà trường nêu rõ;

vii) Được bộ phận quản lý rà soát thường xuyên để đảm bảo tính chính xác của quy trình;

viii) Người học cần được thông báo rõ ràng về chiến lược đánh giá được sử dụng trong chương trình học, trong các đợt thi cũng như các phương pháp đánh giá khác sẽ được áp dụng, các yêu cầu

đối với người học và các tiêu chí chấm điểm được áp dụng để đánh giá bài làm của họ.

Mục đích của bài viết là minh họa cho việc đo lường định lượng các hoạt động trong quy trình đảm bảo chất lượng ở trường đại học. Chúng tôi đã trích lược từ luận văn tốt nghiệp Cao học “Xây dựng mô hình đảm bảo chất lượng giáo dục đại học tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP HCM” (Khóa 18, Ngành Giáo dục học, Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm TP HCM) các kết quả khảo sát ý kiến đánh giá của sinh viên đang được đào tạo tại Trường Đại học Ngoại ngữ Tin học - TP HCM (HUFLIT).

Tiêu chuẩn “Người học” được soạn thảo nhằm mang lại sự đảm bảo quyền lợi cho sinh viên trong môi trường học tập. Tiêu chuẩn này gồm 9 tiêu chí chính thức được ban hành từ Bộ và 2 tiêu chí phụ được bổ sung từ phía trường đại học trong quá trình thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng.

Kết quả khảo sát ý kiến sinh viên về tiêu chuẩn “Người học” đảm bảo phản ánh được tính khách quan của công trình với các tiêu chí của quy trình 8 bước (i – viii) nêu trên.

2. Kết quả nghiên cứu việc đánh giá tiêu chuẩn “Người học”

2.1. Mẫu nghiên cứu

Đối tượng khảo sát là sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ – Tin học TP HCM

Tổng số sinh viên tham gia: 1127

+ Giới tính: Không ghi: 2 (0,2%);

Nam: 245 (21,7%); Nữ: 880 (78,1%)

+ Năm học: Không ghi: 9 (0,8%);
 Năm 2: 298 (26,4%); Năm 3: 409
 (36,3%); Năm 4: 411 (36,5%)

+ Ngành học (Khoa): Không ghi:
 18 (1,6%); Quản trị kinh doanh: 150
 (13,3%); Ngoại ngữ: 422 (37,4%); Quan
 hệ quốc tế: 278 (24,7%); Ngôn ngữ &
 Văn hóa phương Đông (NN&VHPĐ):
 259 (23,0%)

+ Hộ khẩu: Không ghi: 88 (7,8%);

Nông thôn: 399 (35,4%); Thành phố: 640
 (56,8%).

2.2. Kết quả thực trạng việc đánh giá về tiêu chuẩn “Người học”

Kết quả khảo sát về việc đánh giá tiêu chuẩn “Người học” thể hiện ở bảng 1 sau đây:

Bảng 1. Đánh giá chung về tiêu chuẩn “Người học”

Tiêu chuẩn 6: Người học	N	%	Thứ bậc
Người học được an toàn trong khuôn viên của nhà trường	3,76	1,06	1
Nhà trường tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh, tinh thần trách nhiệm, tôn trọng luật pháp, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và các nội quy của nhà trường cho người học	3,63	0,98	2
Người học được hướng dẫn đầy đủ về chương trình giáo dục trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo	3,60	0,92	3
Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao	3,50	1,03	4
Công tác rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học được thực hiện có hiệu quả	3,50	0,97	5
Người học được hướng dẫn đầy đủ về các quy định trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo	3,48	0,98	6
Người học được hướng dẫn đầy đủ về việc kiểm tra đánh giá trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo	3,47	0,95	7
Người học được đảm bảo chế độ chính sách xã hội	3,46	0,97	8
Công tác Đảng, đoàn thể có tác dụng tốt trong việc rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học	3,41	1,02	9
Nhà trường có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả nhằm tăng tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo	3,35	1,03	10
Nhà trường có các biện pháp cụ thể, có tác dụng để	3,34	0,99	11

hỗ trợ việc học tập và sinh hoạt của người học			
Người học có khả năng tìm việc làm và tự tạo việc làm sau khi tốt nghiệp	3,24	1,02	12
Người học tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy của giảng viên khi kết thúc môn học	3,22	1,16	13
Người học được khám sức khỏe theo quy định y tế học đường	3,17	1,03	14
Người học tham gia đánh giá chất lượng đào tạo của trường trước khi tốt nghiệp	3,17	1,18	15
Trong năm đầu sau khi tốt nghiệp, số người tốt nghiệp tìm được việc làm đúng ngành được đào tạo đạt yêu cầu	3,07	1,07	16

Bảng 1 cho thấy các mục trong tiêu chuẩn “Người học” được đánh giá theo thứ bậc từ cao đến thấp như sau:

- Các thứ bậc có điểm trung bình (TB) cao (khoảng điểm 3,76-3,48: mức độ Tốt) rơi vào các mục về công tác tuyên truyền: tư tưởng chính trị an ninh, đường lối chủ trương, giáo dục đạo đức lối sống, quy chế chuyên môn/chương trình học: Người học được an toàn trong khuôn viên của nhà trường; nhà trường tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh, tinh thần trách nhiệm, tôn trọng luật pháp, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và các nội quy của nhà trường cho người học; người học được hướng dẫn đầy đủ về chương trình giáo dục trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao; công tác rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học được thực hiện có hiệu quả; người học được hướng dẫn đầy đủ về các quy định trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; người học được hướng dẫn đầy đủ về việc kiểm

tra đánh giá trong quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các thứ bậc có điểm TB đánh giá cao tiếp theo (khoảng điểm 3,46-3,34: mức độ Khá tốt) được đánh giá cho các mục về phương thức và hiệu quả việc thực thi các hoạt động bảo đảm quyền lợi người học: Người học được đảm bảo chế độ chính sách xã hội; công tác Đảng, đoàn thể có tác dụng tốt trong việc rèn luyện chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học; nhà trường có các hoạt động hỗ trợ hiệu quả nhằm tăng tỉ lệ người tốt nghiệp có việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo; nhà trường có các biện pháp cụ thể, có tác dụng để hỗ trợ việc học tập và sinh hoạt của người học;

- Các mục còn lại có điểm TB đánh giá thấp trong tiêu chuẩn 6 (khoảng điểm 3,24-3,07: mức độ Khá) cho thấy SV mong muốn có thêm quyền tham gia đánh giá chất lượng đào tạo, được chăm sóc y tế tốt hơn. Đặc biệt, SV mong muốn tìm được việc ngay sau khi tốt nghiệp: Người học có khả năng tìm việc / tự tạo việc làm sau tốt nghiệp; người học tham gia đánh giá chất lượng giảng dạy

của giảng viên khi kết thúc môn học; người học được khám sức khỏe theo quy định y tế học đường; người học tham gia đánh giá CLĐT của trường trước khi TN; trong năm đầu sau khi tốt nghiệp, số người tốt nghiệp tìm được việc làm đúng ngành được đào tạo đạt yêu cầu.

Kết quả khảo sát đánh giá về tiêu chuẩn “Người học” cho thấy nhà trường xem việc giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức ở vị trí hàng đầu là phù hợp với chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Ngoài ra, nhà trường cũng tạo điều kiện về môi trường học tập cho người học một cách hiệu quả. Đây là điều đáng

khích lệ đối với một trường đại học ở Việt Nam hiện nay. Tuy nhiên, việc áp dụng những tiêu chí để phục vụ cho việc đánh giá đổi mới phương pháp học tập và một số kỹ năng chưa phát huy đầy đủ những hiệu năng của chúng.

2.3. Kết quả so sánh việc đánh giá tiêu chuẩn “Người học” theo các tham số nghiên cứu

Do có nhiều mục trong tiêu chuẩn “Người học”, nên chúng tôi chỉ dùng điểm tổng cộng của các mục để so sánh các tham số nghiên cứu thể hiện ở bảng 2 sau đây:

Bảng 2. So sánh đánh giá của các tham số nghiên cứu về tiêu chuẩn “Người học”

Tham số nghiên cứu		TB	ĐLTC	F	P
Năm học	Sinh viên năm 2	56,84	11,61	9,84	0,000 CYN
	Sinh viên năm 3	54,42	10,79		
	Sinh viên năm 4	52,69	14,04		
Ngành học	Quản trị kinh doanh	52,93	9,71	6,98	0,000 CYN
	Ngoại ngữ	54,72	11,42		
	NN&VHPĐ	56,62	11,33		
	Quan hệ quốc tế	52,05	15,49		
Hộ khẩu	Nông thôn	53,61	13,20	2,12	0,146
	Thành thị	54,76	11,79		

Bảng 2 cho thấy các tham số khách thể nghiên cứu có sự khác biệt ý nghĩa về thống kê khi đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn “Người học” như sau:

- Sinh viên năm 2 đánh giá cao nhất với điểm TB 56,84; kế đến là sinh viên năm 3 với điểm TB 54,42, kế tiếp là sinh viên năm 4 (52,69) và thấp nhất là sinh viên năm 3 (54,42);
- Sinh viên các ngành học thuộc Khoa NN&VHPĐ đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn “Người học” cao nhất với

điểm TB 56,62, kế đến là Khoa Ngoại ngữ (54,72), tiếp theo là Khoa Quản trị kinh doanh (52,93) và thấp nhất là Khoa Quan hệ quốc tế (52,05);

- Sinh viên có hộ khẩu ở thành thị đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn “Người học” ở trường cao hơn sinh viên có hộ khẩu ở nông thôn. Cụ thể điểm TB dành cho tiêu chuẩn “Người học” của sinh viên có hộ khẩu thành thị là 54,76 và sinh viên có hộ khẩu nông thôn là 53,61.

3. Kết luận

Về việc thực hiện tiêu chuẩn “Người học” ở trường đại học được sinh viên đánh giá ở mức độ định lượng “tốt” gồm các mặt tư tưởng chính trị và giáo dục đạo đức cho sinh viên; đánh giá ở mức độ “khá tốt” ở các mặt phương thức và hiệu quả việc thực thi các hoạt động bảo đảm quyền lợi người học và đánh giá “khá” về các mặt quyền tham gia đánh giá chất lượng đào tạo, được chăm sóc y

tế tốt hơn và mong muốn tìm được việc làm ngay sau khi tốt nghiệp.

Mặc dù có sự khác biệt về ý nghĩa thống kê khi đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn “Người học” ở trường của 3 tham số khách thể nghiên cứu: năm học, ngành học và hộ khẩu, nhưng kết quả nghiên cứu này rất cần thiết đối với nhà trường trong việc tìm hiểu và đáp ứng nhu cầu của người học, nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục đại học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Xuân Thanh (2008), *Hai cách tiếp cận trong đánh giá chất lượng các trường đại học Hà Nội*, Tài liệu Hội nghị quốc tế về xếp hạng các trường đại học, kiểm định và xếp hạng, Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Lý Minh Tiên, Đoàn Văn Điều, Trần Thị Thu Mai, Đỗ Hạnh Nga và Võ Văn Nam (2004), *Kiểm tra và đánh giá thành quả học tập của học sinh bằng trắc nghiệm khách quan*, Nxb Giáo dục.
3. Abdulai Abukari (2010), *Delivering higher education to meet local needs in a developing context: the quality dilemmas*, *Quality Assurance in Education*, Vol. 18 Iss: 3, pp.191 – 208, Emerald.
4. Asian University Network Quality - Assurance (2007), “Manual for the implementation of the Guidelines”, http://www.aunsec.org/site/upload/qa/QA_Manual.pdf.
5. John Brennan (2007), *The multiple functions of evaluation and quality assessment*, The Authors Volume compilation © Portland Press Ltd.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 19-7-2011; ngày chấp nhận đăng: 15-02-2012)